

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 162/2003/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý công sản

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý công sản, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cục Quản lý công sản là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài sản nhà nước tại các tổ chức, cơ quan nhà nước (bao gồm trụ sở làm việc, các tài sản có giá trị lớn của Nhà nước trang bị cho các tổ chức, cơ quan nhà nước, sau đây gọi chung là tài sản nhà nước); thực hiện quản lý về tài chính đối với tài sản kết cấu hạ tầng, đất đai và tài nguyên quốc gia theo qui định của pháp luật; trực tiếp quản lý một số loại tài sản nhà nước theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Cục Quản lý công sản có các nhiệm vụ sau:

1- Trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản qui phạm pháp luật về chế độ quản lý và sử dụng tài sản nhà nước tại các tổ chức, cơ quan nhà nước; xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu nhà nước; chế độ quản lý tài chính đối với đất đai (trừ thuế và phí); chế độ quản lý tài chính đối với tài nguyên, khoáng sản (trừ dầu khí); chế độ bồi thường, tái định cư và chế độ tài chính trong quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.

2- Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt định hướng chiến lược về quản lý tài sản nhà nước trong phạm vi cả nước.

3- Chủ trì phối hợp với các cơ quan trung ương trình cấp có thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản nhà nước tại các đơn vị, cơ quan nhà nước thuộc phạm vi trách nhiệm của Cục.

4- Tham gia xây dựng cơ chế tài chính đối với các lĩnh vực khác có liên quan.

5- Thực hiện quản lý một số loại tài sản nhà nước theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a- Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định về:

- Nhu cầu đầu tư để xác định quy mô đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của Bộ, cơ quan khác ở trung ương;

- Việc mua sắm, đấu giá, chuyển đổi sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước của các Bộ, cơ quan khác ở trung ương theo thẩm quyền;

- Điều chuyển tài sản nhà nước giữa các Bộ, cơ quan khác ở trung ương và địa phương.

b- Chủ trì phối hợp các cơ quan trung ương thực hiện thu hồi, tiếp nhận, quản lý, điều chuyển hoặc xử lý tài sản nhà nước tại các tổ chức, cơ quan nhà nước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan trung ương và địa phương tiếp nhận và xử lý theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tài sản vô chủ, tài sản bị chôn giấu, chìm đắm được tìm thấy, tài sản đánh rơi, bỏ quên được xác lập sở hữu nhà nước; tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước; tài sản thuộc các dự án viện trợ quốc tế không hoàn lại hoặc vay nợ quốc tế khi kết thúc dự án được chuyển giao cho Chính phủ Việt nam và tài sản khác được xác lập quyền sở hữu nhà nước.

c- Thống nhất tổ chức quản lý và khai thác tài sản nhà nước chưa giao cho tổ chức hoặc cá nhân quản lý, sử dụng. Quản lý các nguồn tài chính phát sinh trong quá trình quản lý, xử lý tài sản thuộc sở hữu nhà nước theo qui định của pháp luật.

d- Quản lý tài sản nhà nước tại các tổ chức bán công, tổ chức hội, cơ quan khác ở trung ương không được Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động theo qui định của Luật Ngân sách nhà nước.

6- Tổ chức thông tin, tư vấn về tài sản nhà nước và bất động sản.